

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN 19.10 – 23.10.2026



- VN-Index giảm 29,18 điểm (-1,68%) trong tuần, đóng cửa tại 1.705,91 điểm, nổi dài xu hướng điều chỉnh và lùi về sát vùng 1.700 điểm. Giá trị giao dịch bình quân trên HOSE đạt khoảng 13.128 tỷ đồng/phiên, giảm đáng kể so với tuần trước, cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng và lực cầu chưa đủ mạnh để hấp thụ áp lực bán. Đáng chú ý, khối ngoại bán ròng trên HOSE trong cả 5 phiên, với tổng giá trị ước khoảng 2.643 tỷ đồng, tiếp tục gây sức ép lên diễn biến thị trường.
- Dòng tiền vẫn phân hóa, trong khi nhóm bất động sản và một số cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục gây áp lực lên chỉ số; nhịp hồi phục trong phiên cuối tuần chưa đủ xác nhận sự đảo chiều của xu hướng giảm. Trên thị trường quốc tế, CPI Mỹ tháng 9 tăng 3,7% so với cùng kỳ và 0,6% so với tháng trước, cao hơn dự báo, chủ yếu do giá năng lượng tăng. Diễn biến này làm gia tăng lo ngại lạm phát kéo dài và khả năng Fed duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, qua đó có thể gây áp lực lên đồng USD, lợi suất trái phiếu và dòng vốn vào các thị trường mới nổi.
- **Trong tuần tới, thị trường có thể tiếp tục rung lắc khi xu hướng giảm ngắn hạn chưa được cải thiện và khối ngoại vẫn duy trì bán ròng. Trên biểu đồ ngày, VN-Index đang kiểm định vùng hỗ trợ 1.690–1.700 điểm; nếu giữ được, chỉ số có thể hồi phục về vùng 1.720–1.730 điểm, ngược lại có thể lùi về vùng 1.670–1.680 điểm.**



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG HÀNG TUẦN

Tuần vừa qua chỉ số VNINDEX tiếp tục diễn biến xu hướng điều chỉnh tương đối mạnh mẽ với việc chênh lệch giữa cung – cầu tương đối rõ ràng. Chỉ số đã đóng cửa phiên 16/10 tại sát mốc 1.706 điểm và có thể sẽ tiếp tục kiểm định các mốc 1.680 và 1.650 điểm nếu dòng tiền không có sự cải thiện.



CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN (1 – 3 THÁNG)



Chiến lược:

Ưu tiên trading theo xu hướng ngành, tập trung vào các cổ phiếu có cầu chuyển tiềm năng và dòng tiền mạnh khi đã chiết khấu về vùng giá tốt và có xuất hiện sự cân bằng giá.



Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:

Tối đa 10 – 15% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).

★ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

CTS	Vùng giá mua: 21.1	Giá mục tiêu: 23.6
GVR	Vùng giá mua: 31.2	Giá mục tiêu: 35
DGW	Vùng giá mua: 43.3	Giá mục tiêu: 48



CHIẾN LƯỢC TRUNG HẠN (3 – 12 THÁNG)



Chiến lược:

Tích lũy chọn lọc các cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công, tiêu dùng, ngân hàng và chuyển đổi số, có tiềm năng tăng giá tốt trong trung hạn khi vĩ mô xuất hiện yếu tố đảo chiều tích cực.



Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:

Tối đa 20% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).

★ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

MSN	Vùng giá mua: 70.5	Giá mục tiêu: 81
TCB	Vùng giá mua: 32.5	Giá mục tiêu: 36.8
VPB	Vùng giá mua: 23	Giá mục tiêu: 27



CHIẾN LƯỢC DÀI HẠN (TRÊN 1 NĂM)



Chiến lược:

Nắm giữ các cổ phiếu đầu ngành, có lợi thế cạnh tranh bền vững, quản trị tốt, ROE cao, hưởng lợi từ các dự án, chính sách tăng trưởng của Chính phủ.



Tỷ trọng cổ phiếu khuyến nghị:

Tối đa 20% NAV (đối với mỗi cổ phiếu).

★ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

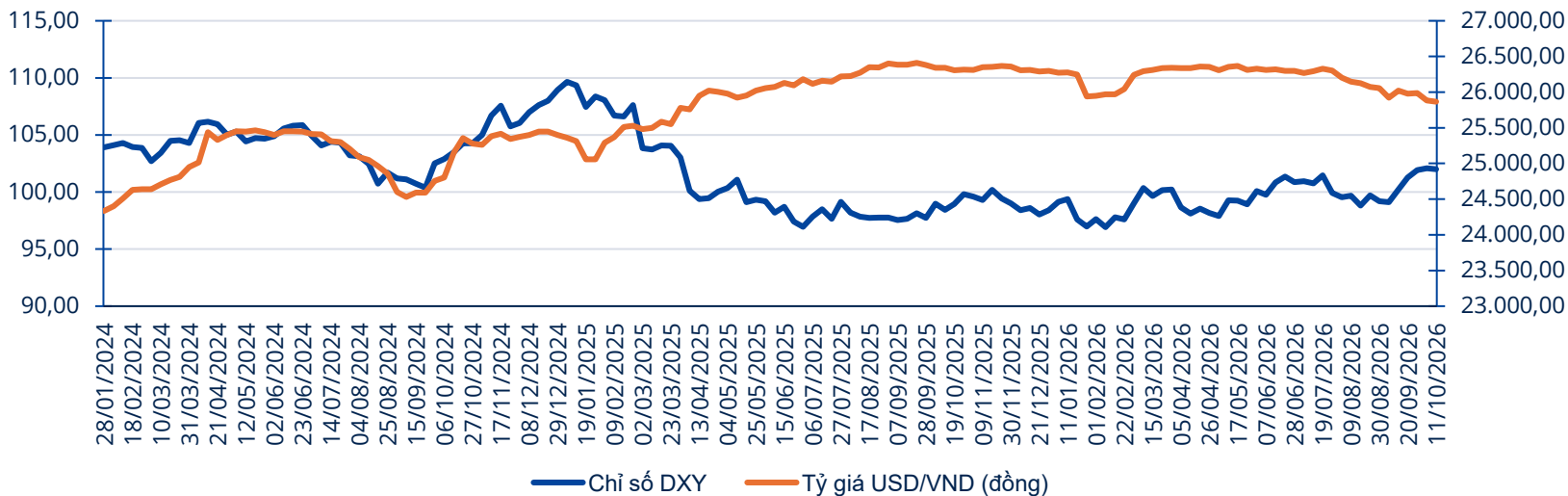
CTG	Vùng giá mua: 30	Giá mục tiêu: 37
VCB	Vùng giá mua: 56	Giá mục tiêu: 67.5
HPG	Vùng giá mua: 20.4	Giá mục tiêu: 26

Chỉ số	Biến động	Phiên đầu tuần	Phiên cuối tuần
Indonesia JCI	-14,91%	6.093,76	5.185,10
Nikkei 225	-5,37%	69.030,92	65.324,29
Nasdaq	-4,48%	27.366,17	26.140,03
Shanghai Composite	-2,56%	3.813,79	3.716,28
S&P 500	-1,95%	7.811,54	7.659,44
VN-Index	-1,68%	1.735,09	1.705,91
Thailand SET	-0,29%	1.577,65	1.573,01
Malaysia	-0,04%	1.608,45	1.607,76
Dow Jones	0,67%	51.654,95	52.002,41
Philippines	0,69%	5.743,18	5.782,70
DAX	2,13%	25.087,27	25.622,61
FTSE 100	3,13%	10.552,05	10.881,90



- Chỉ số DXY biến động mạnh trong tuần, có thời điểm đạt 102,94 điểm ngày 14/10 trước khi hạ nhiệt về quanh 102 điểm vào cuối tuần. Đồng USD được hỗ trợ bởi CPI Mỹ tháng 9 cao hơn dự kiến, củng cố khả năng Fed duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt lâu hơn.
- Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND tại Vietcombank giảm nhẹ, xuống khoảng 25.650–25.680 VND/USD mua vào và 26.060 VND/USD bán ra vào ngày 16/10. Tỷ giá USD trên thị trường tự do cũng giảm, về quanh 26.036–26.136 VND/USD, cho thấy áp lực tỷ giá trong nước phần nào hạ nhiệt.

Biến động chỉ số DXY và tỷ giá USD/VND theo tuần

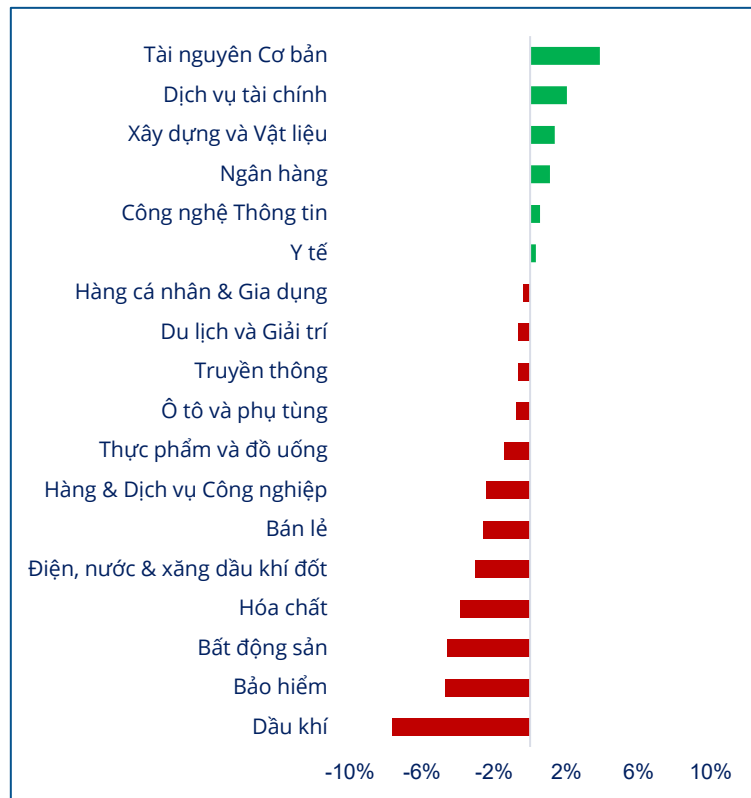


TỔNG QUAN TTCK VIỆT NAM TUẦN QUA

Chỉ số VN-Index đóng cửa phiên cuối tuần tại 1.705,91 điểm, tăng 7,56 điểm (+0,45%) so với phiên trước đó, với thanh khoản đạt 460,80 triệu cổ phiếu. VN-Index đang kiểm định vùng 1.690–1.700 điểm; nếu giữ được, chỉ số có thể hồi phục về vùng 1.720–1.730 điểm, ngược lại có thể lùi về vùng 1.670–1.680 điểm.

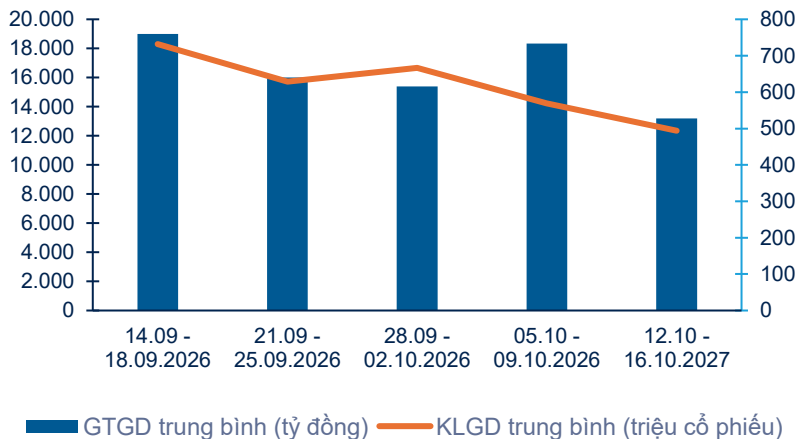


Tên ngành	% thay đổi	GTGD (Triệu VND)	TB GT khớp lệnh (Triệu VND)	KLGD (Nghìn cp)	TB KL khớp lệnh (Nghìn)
Dầu khí	-7,65%	3.382.466	676.493	133.522	26.704
Bảo hiểm	-4,72%	324.599	64.920	5.033	1.007
Bất động sản	-4,57%	10.957.853	2.191.571	450.306	90.061
Hóa chất	-3,84%	1.191.440	238.288	47.094	9.419
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3,04%	1.125.017	225.003	51.657	10.331
Bán lẻ	-2,60%	3.224.080	644.816	41.895	8.379
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2,40%	3.653.710	730.742	147.357	29.471
Thực phẩm và đồ uống	-1,40%	4.613.087	922.617	126.782	25.356
Ô tô và phụ tùng	-0,79%	133.243	26.649	8.110	1.622
Truyền thông	-0,66%	78.135	15.627	9.978	1.996
Du lịch và Giải trí	-0,65%	1.157.709	231.542	16.175	3.235
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,38%	1.164.424	232.885	64.421	12.884
Y tế	0,32%	202.940	40.588	6.175	1.235
Công nghệ Thông tin	0,56%	1.904.201	380.840	37.102	7.420
Ngân hàng	1,10%	21.155.006	4.231.001	1.051.027	210.205
Xây dựng và Vật liệu	1,37%	1.737.365	347.473	121.657	24.331
Dịch vụ tài chính	2,04%	7.100.727	1.420.145	433.143	86.629
Tài nguyên Cơ bản	3,86%	3.032.501	606.500	177.561	35.512

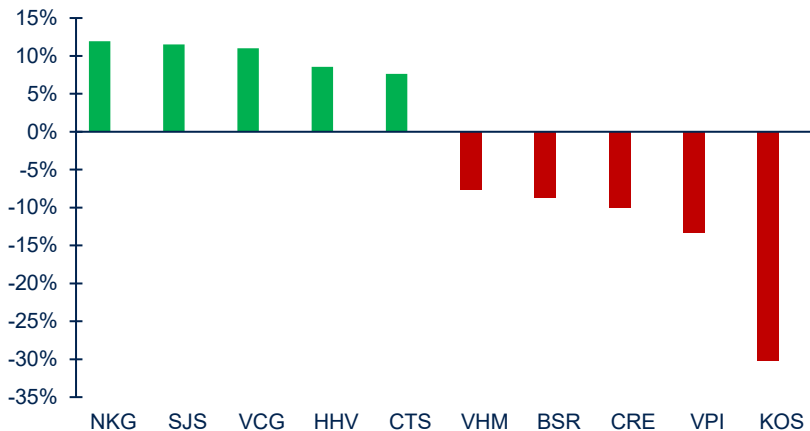


- Thống kê từ Vietstock cho thấy giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trong tuần qua đạt khoảng 13.182 tỷ đồng, giảm khoảng 28,1% so với tuần trước. Thanh khoản suy giảm đáng kể, phản ánh tâm lý thận trọng và dòng tiền vẫn chưa quay trở lại mạnh mẽ.
- Trong tuần qua, các cổ phiếu tăng mạnh nhất gồm NKG (+11,95%), SJS (+11,52%), VCG (+10,99%), HHV (+8,57%) và CTS (+7,65%). Ở chiều ngược lại, KOS (-30,24%), VPI (-13,33%), CRE (-10,00%), BSR (-8,70%) và VHM (-7,58%) là các cổ phiếu giảm mạnh nhất.

Giá trị và khối lượng giao dịch trung bình mỗi tuần trên Hose



Top cổ phiếu tăng/giảm mạnh nhất tuần qua



Thông tin	Ảnh hưởng	Đánh giá
CPI Mỹ tháng 9 tăng 3,7% YoY, so với 3,4% trong tháng 8; dữ liệu PPI sau đó cũng cao hơn kỳ vọng.	Tiêu cực	Kỳ vọng lãi suất Mỹ và DXY biến động có thể gây áp lực lên tỷ giá USD/VND, dòng vốn ngoại và định giá cổ phiếu. Tác động hiện chưa một chiều vì lợi suất và USD đã hạ nhiệt vào cuối tuần.
IMF nâng dự báo tăng trưởng toàn cầu từ 3,0% lên 3,1%, chủ yếu nhờ đầu tư AI. Tuy nhiên, tổ chức này cảnh báo xung đột Trung Đông, giá dầu trên 100 USD/thùng, nợ công và rủi ro định giá AI có thể làm suy yếu triển vọng tăng trưởng	Trung tính	Triển vọng kinh tế toàn cầu vẫn có sức chống chịu, nhưng rủi ro lạm phát và chi phí vốn còn lớn. Với Việt Nam, đây là yếu tố cần theo dõi đối với xuất khẩu, tỷ giá và các doanh nghiệp nhạy cảm với giá năng lượng.
Việt Nam và Hiệp hội Mậu dịch Tự do châu Âu (EFTA), dự kiến ký hiệp định thương mại tự do tại Hà Nội vào ngày 18/10, sau khi hoàn tất đàm phán trong tháng 7.	Tích cực	Mở rộng cơ hội tiếp cận thị trường châu Âu, đa dạng hóa đối tác thương mại và hỗ trợ triển vọng xuất khẩu, đầu tư. Tác động đến lợi nhuận doanh nghiệp sẽ phụ thuộc nội dung cam kết và thời điểm hiệp định có hiệu lực.
Dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt khoảng 20,75 triệu tỷ đồng, tăng 11,59% so với cuối năm 2025 và 16,69% so với cùng kỳ. Lãi suất tiền gửi bình quân của các khoản huy động mới đạt 6,38%/năm (20/9), tăng 1,15 điểm phần trăm so với cuối năm 2025.	Tích cực	Tín dụng tăng hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và lợi nhuận doanh nghiệp, nhưng áp lực huy động vốn, lãi suất và lạm phát cũng là những rủi ro cần theo dõi.

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung
1	TJC	HNX	23/10/2026	26/10/2026	05/11/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
2	TTT	HNX	23/10/2026	26/10/2026	25/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
3	KSV	HNX	23/10/2026	26/10/2026	11/11/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
4	THU	UPCoM	23/10/2026	26/10/2026	16/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 672 đồng/CP
5	TMG	UPCoM	21/10/2026	22/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
6	SBH	UPCoM	21/10/2026	22/10/2026	17/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	DLT	UPCoM	20/10/2026	21/10/2026	02/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
8	TCT	HOSE	20/10/2026	21/10/2026	20/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
9	SSC	HOSE	19/10/2026	20/10/2026	10/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
10	TLD	HOSE	19/10/2026	20/10/2026	N/A	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5

- Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE) cung cấp và chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù các thông tin trong bản tin được thu thập từ những nguồn và cơ quan báo chí đáng tin cậy, VBSE không đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của các thông tin này cũng như không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh từ việc sử dụng bản tin.
- Các ý kiến phân tích, nhận định và dự báo trong bản tin chỉ phản ánh quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành. Bản tin được phát hành nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không cấu thành lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ loại chứng khoán nào.
- Bản tin này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE). Mọi hành vi sao chép, tái sản xuất, phát hành hoặc phân phối bản tin, dưới bất kỳ hình thức nào và vì bất kỳ mục đích cá nhân hay thương mại nào, đều phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của VBSE.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

